

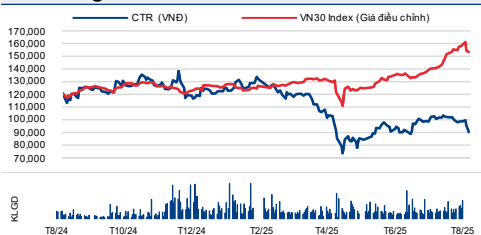
Mua vào

Giá mục tiêu: VNĐ123,000
Tiềm năng tăng/giảm: 36.7%

Giá cổ phiếu (đồng) (1/8/2025)	90,000
Mã Bloomberg	CTR VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	73,900-138,200
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	93,600
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	10,295
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	393
Slg CP lưu hành (tr.đv)	114
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	56.0
Slg CP NN được mua (tr.đv)	47.1
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	49.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	7.80%
Tỷ lệ freefloat	34.3%
Cổ đông lớn	Tập đoàn Viettel (65.7%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-24A	12-25F	12-26F
DT thuần (tỷ đồng)	12,610	14,355	16,458
EBITDA đc (tỷ đồng)	1,032	1,233	1,592
LNTT (tỷ đồng)	672	738	857
LNT ĐC (tỷ đồng)	403	442	513
FCF (tỷ đồng)	340	(388)	(3.09)
EPS ĐC (đồng)	3,522	3,865	4,487
DPS (đồng)	1,000	1,200	1,500
BVPS (đồng)	16,305	18,970	21,957
T.trưởng EBITDA (%)	13.4	19.5	29.1
T.trưởng EPS ĐC (%)	1.44	9.76	16.1
Tăng trưởng DPS (%)	(63.2)	20.0	25.0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	8.18	8.59	9.67
Tỷ suất LNTT (%)	5.33	5.14	5.21
Tỷ suất LNT ĐC (%)	4.27	4.12	4.17
Tỷ lệ LN trả CT (%)	28.4	31.0	33.4
Nợ thuần/VCSH (%)	61.7	82.2	81.7
ROAE (%)	27.9	29.3	29.3
ROACE (%)	29.5	28.7	28.4
EV/doanh thu (lần)	0.81	0.77	0.67
EV/EBITDA ĐC (lần)	9.86	8.92	6.97
P/E ĐC (lần)	25.6	23.3	20.1
P/B (lần)	5.52	4.74	4.10
Lợi suất cổ tức (%)	1.11	1.33	1.67

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

Khởi đầu là đơn vị xây dựng cho Viettel, tập đoàn viễn thông số 1 tại Việt Nam, CTR hiện đã trở thành doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực hạ tầng viễn thông với sự tham gia vào các mảng xây dựng, vận hành và đầu tư cho thuê hạ tầng.

Chuyên viên phân tích

Mai Đoàn Ngọc Hân

Chuyên viên phân tích cao cấp, Ngành
han.mdn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
han.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 314

Chính phủ kêu gọi các nhà mạng chia sẻ hạ tầng

- Chính phủ kêu gọi các nhà mạng viễn thông chia sẻ hạ tầng nhằm mở rộng vùng phủ sóng dịch vụ kỹ thuật số và tránh lãng phí vốn đầu tư – phù hợp với kỳ vọng dài hạn của BLĐ CTR. Động thái này có thể hỗ trợ CTR nâng cao tỷ lệ dùng chung trạm, từ đó cải thiện tỷ suất lợi nhuận. Tuy nhiên, vẫn tồn tại rủi ro đến từ cạnh tranh với truyền dẫn dữ liệu vệ tinh hoặc áp lực lên giá cho thuê.
- CTR cũng đang phát triển cụm điện gió và dịch vụ trạm sạc tích hợp sử dụng năng lượng mặt trời, nhằm phản ánh chiến lược chủ động mở rộng dư địa tăng trưởng của Công ty.
- HSC duy trì khuyến nghị Mua vào với giá mục tiêu 123.000đ (tiềm năng tăng giá 37%) dựa trên triển vọng tích cực, bao gồm cả yếu tố hỗ trợ từ chính sách và cơ hội tăng trưởng mới.

Sự kiện: Chính phủ kêu gọi chia sẻ hạ tầng viễn thông

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng đã làm việc với các cơ quan quản lý viễn thông, kêu gọi các nhà mạng ưu tiên chia sẻ hạ tầng thay vì triển khai song song các mạng lưới riêng biệt. Chỉ đạo này nhằm mục tiêu mở rộng vùng phủ sóng dịch vụ kỹ thuật số và giảm thiểu lãng phí trong sử dụng vốn đầu tư. Diễn biến này củng cố quan điểm tích cực của HSC đối với mảng cho thuê hạ tầng của CTR, khi tỷ lệ dùng chung trạm tăng và hiệu quả chi phí mỗi trạm cải thiện sẽ giúp nâng cao khả năng dự báo lợi nhuận. Chi tiết như sau:

Thúc đẩy chia sẻ hạ tầng để xúc tiến chuyển đổi số

Cuối tháng 7/2025, trong cuộc họp với các cơ quan quản lý viễn thông, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã kêu gọi các nhà mạng thực hiện một sự chuyển đổi mang tính định hướng – từ mô hình sở hữu riêng sang mô hình chia sẻ hạ tầng. Các nhà mạng đang sở hữu phần lớn hạ tầng viễn thông – cụ thể là Viettel và VNPT – được yêu cầu trực tiếp chia sẻ hạ tầng cho MobiFone, nhà mạng có quy mô nhỏ hơn tại Việt Nam. Đây là một bước chuyển rõ rệt từ mô hình cạnh tranh dựa trên hạ tầng sang mô hình tập trung vào dịch vụ và hiệu quả chi phí.

Chia sẻ hạ tầng có thể bao gồm chia sẻ thụ động (chia sẻ trạm phát sóng, nhà trạm, nguồn điện) hoặc chia sẻ chủ động (chia sẻ ăng-ten, băng tần). Ví dụ, Viettel có thể cho MobiFone thuê vị trí lắp đặt thiết bị trên trạm phát sóng (chia sẻ thụ động) tại các khu vực mà MobiFone chưa có hạ tầng. VinaPhone và MobiFone cũng đã thỏa thuận về việc chuyển vùng dữ liệu (chia sẻ chủ động), cho phép khách hàng truy cập dữ liệu di động thông qua mạng của nhà mạng khác khi mạng chính của họ có vùng phủ sóng yếu. Chính phủ đã kêu gọi đẩy mạnh chia sẻ thụ động nhằm thúc đẩy quá trình triển khai chuyển đổi số trên toàn quốc.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 4/8.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: So sánh tỷ lệ dùng chung trạm viễn thông ở một số nước châu Á

Tỷ lệ dùng chung trạm tại Việt Nam thấp hơn so với các nước khác trong khu vực châu Á Thái Bình Dương

	Trung Quốc	Ấn Độ	Indonesia	Thái Lan	Việt Nam
Tỷ lệ dùng chung trạm	1.7	2.1	1.8	1.4	1.2

Nguồn: Mordor Intelligence, TowerXchange, HSC

CTR có thể hưởng lợi, với vị thế là doanh nghiệp cho thuê hạ tầng viễn thông hàng đầu

HSC đánh giá động thái chính sách lần này là động lực thúc đẩy dài hạn mang tính cấu trúc đối với CTR – doanh nghiệp cho thuê hạ tầng viễn thông không thuộc sở hữu nhà mạng lớn nhất tại Việt Nam. BLĐ CTR đã dự báo trước xu hướng này, và Công ty đang ở vị thế thuận lợi để hưởng lợi từ nhu cầu chia sẻ hạ tầng gia tăng. Tỷ lệ dùng chung trạm càng cao sẽ càng cải thiện tỷ suất lợi nhuận cho mảng cho thuê hạ tầng, hỗ trợ mở rộng tỷ suất lợi nhuận gộp. Tỷ lệ dùng chung trạm hiện tại của CTR là 1,03 và mục tiêu đặt ra là đạt 1,045 vào cuối năm 2025. Mức này vẫn thấp hơn đáng kể so với các nước trong khu vực châu Á (dao động từ 1,4–2,1), do đó CTR còn dư địa lớn để mở rộng lợi nhuận từ mảng cho thuê hạ tầng.

Dù chi tiết triển khai vẫn chưa được công bố, HSC cho rằng các nhà mạng nhiều khả năng sẽ hợp tác với nhau do chịu áp lực từ chính sách quản lý và trong bối cảnh hạn chế về vốn đầu tư, đặc biệt là với việc triển khai 5G, mở rộng vùng phủ sóng tại khu vực nông thôn và tăng mật độ mạng lưới.

Chúng tôi cũng lưu ý một số rủi ro tiềm ẩn, khi chia sẻ hạ tầng có thể làm gia tăng vị thế đàm phán của các nhà mạng, từ đó gây áp lực giảm giá thuê theo thời gian. Ngoài ra, cạnh tranh có thể đến từ hình thức truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh – vốn không cần lắp đặt thiết bị tại các trạm BTS – và có thể là lựa chọn thay thế cho mô hình cho thuê trạm phát sóng truyền thống. Tuy nhiên, do chi phí dài hạn cao hơn, khả năng mở rộng hạn chế và những thách thức trong phối hợp kỹ thuật (như chia sẻ băng tần, độ trễ tín hiệu, và bảo mật), chúng tôi cho rằng hạ tầng truyền thống dựa trên hệ thống trạm phát sóng vẫn là giải pháp thực tiễn và tối ưu nhất đối với phần lớn nhà mạng.

CTR cũng đang lên kế hoạch cho các dự án dài hạn mới

- **Cụm điện gió Lệ Thủy 4:** Ngày 18/7, UBND tỉnh Quảng Trị cho biết đã tiếp nhận đề xuất của CTR về việc mở rộng cụm điện gió Lệ Thủy 4 – một dự án điện gió trên bờ với công suất 198MW. Dự án bao gồm bốn nhà máy điện gió (mỗi nhà máy công suất 49,5MW) trên tổng diện tích 46ha, với tổng vốn đầu tư dự kiến khoảng 317 triệu USD. Ban đầu, dự án được quy hoạch với công suất 30MW theo Quy hoạch Điện VIII, tuy nhiên CTR đã đề xuất nâng công suất nhằm tối ưu hiệu quả đầu tư và giảm chi phí trên mỗi đơn vị điện phát.
- Nếu được phê duyệt, cụm điện gió Lệ Thủy 4 dự kiến sẽ tạo ra 480 triệu kWh mỗi năm cho mỗi nhà máy, đủ để phục vụ khoảng 160.000 hộ gia đình. Với công suất này, chúng tôi ước tính dự án có thể mang lại doanh thu hằng năm khoảng 867 tỷ đồng cho CTR, tương đương 6% dự báo cả năm 2025 của HSC. Thời gian thi công dự kiến kéo dài 36 tháng, từ năm 2026 đến 2028; sau khi vận hành, dự án sẽ được ghi nhận trong mảng cho thuê hạ tầng của CTR. Dự án dự kiến sẽ bắt đầu ghi nhận doanh thu từ năm 2029. CTR dự kiến sẽ chủ yếu sử dụng vốn tự có và có thể huy động thêm vốn vay để triển khai dự án này. Do dự án chưa chính thức được phê duyệt nên chúng tôi chưa đưa dự án vào mô hình dự báo. Nếu được triển khai, đây sẽ là động lực tăng trưởng mới cho mảng cho thuê hạ tầng của CTR trong trung và dài hạn.
- **Thử nghiệm trạm sạc xe điện sử dụng năng lượng mặt trời** CTR hiện đang triển khai thử nghiệm dịch vụ trạm sạc xe điện tích hợp năng lượng mặt trời, thuộc mảng giải pháp tích hợp & dịch vụ kỹ thuật. Dịch vụ này tập trung vào việc lắp đặt các điểm sạc năng lượng mặt trời cho xe điện (bao gồm ô tô và xe máy) tại các địa điểm thương mại quy mô nhỏ như quán cà phê hoặc bãi đỗ xe.
- Theo mô hình này, CTR hợp tác với các chủ địa điểm – những bên cung cấp mặt bằng lắp đặt, trong khi CTR chịu trách nhiệm triển khai hệ thống và có thể cùng đầu tư vào hạ tầng trạm sạc. Cơ cấu đầu tư chia sẻ này nhằm tối ưu chi phí đầu tư ban đầu và giảm thiểu rủi ro dự án.

- Chi phí đầu tư ước tính khoảng 10 tỷ đồng cho mỗi MW công suất lắp đặt. Hiện tại CTR đang thử nghiệm mô hình tại một số địa điểm giới hạn, đồng thời thực hiện các nghiên cứu khả thi để đánh giá nhu cầu thị trường, chiến lược giá và phương án tối ưu hóa mô hình kinh doanh. Do đó, CTR không kỳ vọng sáng kiến này sẽ đóng góp đáng kể vào doanh thu hay lợi nhuận trong năm nay. Chúng tôi sẽ theo dõi sát sao để cập nhật thêm thông tin chi tiết về dự án này.

Duy trì khuyến nghị Mua vào và giữ nguyên giá mục tiêu

Với triển vọng tích cực nhờ định hướng chính sách thuận lợi và câu chuyện tăng trưởng ngày càng đa dạng của Công ty, HSC duy trì dự báo lợi nhuận thuần năm 2025 đạt 591 tỷ đồng (tăng trưởng 10%) và EBITDA đạt 1.233 tỷ đồng (tăng trưởng 19%).

Theo dự báo hiện tại, CTR đang giao dịch với EV/EBITDA trượt dự phóng 1 năm là 8,9 lần, thấp hơn bình quân từ năm 2021 ở mức 11,1 lần. HSC duy trì khuyến nghị Mua vào với giá mục tiêu 123.000đ (tiềm năng tăng giá 37%).

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Doanh thu	11,370	12,610	14,355	16,458	18,474
Lợi nhuận gộp	902	884	1,080	1,256	1,436
Chi phí BH&QL	(248)	(169)	(287)	(329)	(369)
Thu nhập khác	2.82	3.98	0	0	0
Chi phí khác	(4.96)	(6.50)	(5.74)	(6.58)	(7.39)
EBIT	652	713	787	920	1,059
Lãi vay thuần	3.85	(41.1)	(49.0)	(63.3)	(70.7)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	656	672	738	857	988
Chi phí thuế TNDN	(131)	(134)	(148)	(171)	(198)
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	525	538	591	686	791
Lợi nhuận thuần ĐC	397	403	442	513	592
EBITDA ĐC	910	1,032	1,233	1,592	1,842
EPS (đồng)	3,472	3,522	3,865	4,487	5,173
EPS ĐC (đồng)	3,472	3,522	3,865	4,487	5,173
DPS (đồng)	2,720	1,000	1,200	1,500	2,000
Slg CP bình quân (triệu đv)	114	114	114	114	114
Slg CP cuối kỳ (triệu đv)	114	114	114	114	114
Slg CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	114	114	114	114	114

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Tiền & tương đương tiền	819	887	739	795	723
Đầu tư ngắn hạn	1,000	854	574	658	739
Phải thu khách hàng	2,999	2,937	3,230	3,621	3,972
Hàng tồn kho	790	610	646	724	794
Các tài sản ngắn hạn khác	81.1	134	122	132	139
Tổng tài sản ngắn hạn	5,689	5,421	5,311	5,930	6,367
TSCĐ hữu hình	285	191	100	7.16	(88.8)
TSCĐ vô hình	0	0	0	0	0
Bất động sản đầu tư	829	1,223	2,268	2,510	2,531
Đầu tư dài hạn	153	252	252	252	252
Đầu tư vào Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	35.7	19.7	22.5	25.7	28.9
Tổng tài sản dài hạn	1,302	1,685	2,642	2,794	2,722
Tổng cộng tài sản	6,991	7,106	7,954	8,724	9,090
Nợ ngắn hạn	1,196	1,052	1,148	1,317	1,108
Phải trả người bán	581	608	718	823	924
Nợ ngắn hạn khác	1,987	2,388	2,351	2,351	2,351
Tổng nợ ngắn hạn	4,602	4,653	4,911	5,275	5,258
Nợ dài hạn	378	573	872	938	957
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn khác	14.7	15.3	0	0	0
Tổng nợ dài hạn	392	588	872	938	957
Tổng nợ phải trả	4,994	5,241	5,784	6,213	6,215
Vốn chủ sở hữu	1,997	1,865	2,170	2,512	2,874
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
Tổng vốn chủ sở hữu	1,997	1,865	2,170	2,512	2,874
Tổng nợ phải trả và VCSH	6,991	7,106	7,954	8,724	9,090
BVPS (đ)	17,456	16,305	18,970	21,957	25,130
Nợ thuần*/(tiền mặt)	755	738	1,281	1,459	1,342

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
EBIT	652	713	787	920	1,059
Khấu hao	(258)	(319)	(445)	(671)	(783)
Lãi vay thuần	3.85	(41.1)	(49.0)	(63.3)	(70.7)
Thuế TNDN đã nộp	(57.7)	(116)	(148)	(171)	(198)
Thay đổi vốn lưu động	(195)	465	(129)	(274)	(229)
Khác	96.6	(133)	110	(265)	(281)
LCT thuần từ HKKD	573	1,141	1,012	817	1,058
Đầu tư TS dài hạn	(483)	(801)	(1,400)	(820)	(708)
Góp vốn & đầu tư	(2,222)	(1,651)	0	0	0
Thanh lý	0	1.11	0	0	0
Khác	2,546	1,850	(2.73)	(3.29)	(3.15)
LCT thuần từ HĐĐT	(159)	(600)	(1,403)	(823)	(711)
Cổ tức trả cho CSH	(117)	(525)	(137)	(172)	(229)
Thu từ phát hành CP	0	0	0	0	0
Tăng/giảm nợ	108	51.4	396	234	(189)
Khác	0	0	(15.3)	0	0
LCT thuần từ HĐTC	(9.31)	(474)	243	62.2	(418)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	414	819	887	739	795
LCT thuần trong kỳ	404	66.8	(148)	55.8	(71.7)
Ảnh hưởng của tỷ giá	-	-	-	-	-
Tiền & tương đương tiền cuối kì	818	885	739	795	723
Dòng tiền tự do	89.7	340	(388)	(3.09)	350

Các chỉ số tài chính	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	7.93	7.01	7.53	7.63	7.77
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	8.01	8.18	8.59	9.67	9.97
Tỷ suất LNT (%)	4.61	4.27	4.12	4.17	4.28
Thuế TNDN hiện hành (%)	20.0	19.9	20.0	20.0	20.0
Tăng trưởng doanh thu (%)	20.1	10.9	13.8	14.7	12.2
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	17.6	13.4	19.5	29.1	15.7
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	1.79	1.44	9.76	16.1	15.3
Tăng trưởng EPS (%)	1.79	1.44	9.76	16.1	15.3
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	1.79	1.44	9.76	16.1	15.3
Tăng trưởng DPS (%)	(6.82)	(63.2)	20.0	25.0	33.3
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	78.4	28.4	31.0	33.4	38.7
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	28.9	27.9	29.3	29.3	29.4
ROACE (%)	30.3	29.5	28.7	28.4	29.1
Vòng quay tài sản (lần)	1.74	1.79	1.91	1.97	2.07
Tiền mặt HD/EBIT (lần)	0.88	1.60	1.29	0.89	1.00
Số ngày tồn kho	27.5	19.0	17.8	17.4	17.0
Số ngày phải thu	105	91.4	88.8	86.9	85.1
Số ngày phải trả	20.3	18.9	19.7	19.8	19.8
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	70.9	61.7	82.2	81.7	70.5
Nợ/tài sản (%)	32.0	28.7	31.7	32.6	30.2
EBIT/lãi vay (lần)	N/a	17.4	16.1	14.5	15.0
Nợ/EBITDA (lần)	2.45	1.97	2.05	1.79	1.49
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.24	1.17	1.08	1.12	1.21
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.88	0.81	0.77	0.67	0.59
EV/EBITDA ĐC (lần)	11.0	9.86	8.92	6.97	5.92
P/E (lần)	25.9	25.6	23.3	20.1	17.4
P/E ĐC (lần)	25.9	25.6	23.3	20.1	17.4
P/B (lần)	5.16	5.52	4.74	4.10	3.58
Lợi suất cổ tức (%)	3.02	1.11	1.33	1.67	2.22

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn